

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-PT
Ngày: 18 – 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Ông **Võ Ngọc Hải**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo **Đặng Thanh B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Thanh B (B Kiểm), sinh ngày 01/6/1984 tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 188 ấp B, xã A, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Kinh doanh bơm lấp cát; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

- Con ông: **Đặng Thanh Đ** và bà **Huỳnh Thị Kim C**; Vợ: **Lương Thị Ngọc H** và có 03 người con.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, bản án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trước đó nên khoảng 18 giờ 15 phút ngày 05/7/2022, **Đặng Thanh B** điều khiển xe mô tô hai bánh biển số **XXB9-546.XX** lưu thông trên tỉnh lộ 86X hướng ST-BĐ, đến đoạn thuộc ấp TB, xã BĐ, huyện T tỉnh Tiền Giang thì bị xe ô tô hiệu Inova biển số **XXA-157.XX** do **Nguyễn Văn T** điều khiển chở **Lê**

Văn U và Nguyễn Văn T2 lưu thông phía sau cùng chiều, ép vào lề phải. Sau đó, B và T xuống xe nói chuyện với nhau và xảy ra giằng co, B lấy trong túi quần bên phải 01 con dao bằng kim loại mũi nhọn màu trắng dài khoảng 30 cm, tay trái túm lấy cổ áo và tay phải cầm dao đâm nhiều cái vào người của anh T, trúng vào ngực, vai, vùng mặt và đùi bên phải, gây thương tích. Sau đó B cầm dao để lên gát chân trước bên phải của xe rồi điều khiển đi về hướng T (dọc đường con dao bị rớt mất) và anh T tự điều khiển xe đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 572/CNTT22-BV ngày 17/8/2022 của Bệnh viện Quân Y 120 đối với Nguyễn Văn T chứng nhận: Vết thương ngực phải khoang gian sườn V,VI kích thước 0.3x2cm, bờ sắc, sâu khó xác định; vai phải có vết thương kích thước 0.3x2cm, sâu 2.5cm đang chảy máu, bờ vết thương sắc gọn; mặt phải gần mí mắt có vết thương kích thước 0.3x2cm, sâu 1.5cm, đang chảy máu, bờ vết thương sắc gọn; vết thương đùi phải kích thước 0.3x2cm, sâu 1.5cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/2022/TgT ngày 06/7/2022 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn T là 09% (Chín phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 271/2022/TgT ngày 15/9/2022 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn T là 10% (Mười phần trăm). Xác định vật gây thương tích: Thương tích Nguyễn Văn T do vật sắc nhọn gây nên.

Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

- + Sẹo vết thương gò má đến mi dưới mắt phải. Tỷ lệ 06% (Sáu phần trăm).
- + Sẹo vết thương ngực phải khoảng liên sườn V-VI, sẹo lồi. Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).
- + Sẹo vết thương vai phải, sẹo lồi. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).
- + Sẹo vết thương 1/3 trên trước trong đùi phải. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Ngày 05/7/2022 Nguyễn Văn T nhập viện điều trị đến ngày 06/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định nên tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 09% theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/2022/TgT ngày 06/7/2022 của Trung tâm pháp y Tiền Giang, là chưa giám định đầy đủ, chưa phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương nên căn cứ Điều 210 Bộ luật tố tụng hình sự bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích được sử dụng để giải quyết vụ án.

Thương tích của Nguyễn Văn T chỉ ảnh hưởng đến gò má đến mi dưới mắt phải, tỷ lệ 06%; Ngực phải khoảng liên sườn V-VI, sẹo lồi, tỷ lệ 02%; Vai phải, sẹo lồi, tỷ lệ 01%; Vết thương 1/3 trên trước trong đùi phải, tỷ lệ 01%. Do đó không có căn cứ quy kết đối với tội danh khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2022/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh B **03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, bị cáo Đặng Thanh B có kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Đặng Thanh B khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Đặng Thanh B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 05/7/2022, tại đoạn đường thuộc ấp TB, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang - Tỉnh lộ 86X, bị cáo B đã sử dụng con dao bằng kim loại đâm anh Nguyễn Văn T nhiều nhát vào người gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 10%.

Xét sau khi bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Vì thế, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Nhận thấy, về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, mọi người đều có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng và sức khỏe, mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó thì lẽ ra bị cáo phải biết tự kiềm chế bản thân để tìm biện pháp phù hợp với quy định pháp luật, đạo đức xã hội nhằm giải quyết mâu thuẫn với bị hại một cách ôn hoà. Ngược lại, bị cáo đã xem thường pháp luật, sử dụng dao đâm bị hại để giải quyết mâu thuẫn.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo “Có tính chất côn đồ” nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết định khung được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là thiếu sót, nên hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là nhẹ. Tuy nhiên, do bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, nên kiến nghị cấp Giám đốc thẩm xem xét theo thẩm quyền.

[3] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo không bổ sung được tình tiết nào mới. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở nên không chấp nhận

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh B; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 144/2022/HS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh B (B Kiểm) 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuấn

